

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/HKDDTHT/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: **HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG 1999**

Địa chỉ: Thôn Phụng Thượng 9, xã Phúc Thọ, Thành Phố Hà Nội

E- mail:

Điện thoại: 0382887820

Mã số doanh nghiệp: 001199005468, ngày cấp: 08/08/2025, nơi cấp: Phòng Kinh tế xã Phúc Thọ

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP số: 15/2025/PT.HN, ngày cấp: 07/11/2025, nơi cấp: Ủy ban nhân dân xã Phúc Thọ

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Gà ủ muối

2. Thành phần: Gà ri, muối, tiêu, đường (không có chất bảo quản)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Thời hạn sử dụng: 06 tháng kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất: Xem trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đựng trong túi nilon PE. Chất liệu bao bì có thể thay đổi tùy theo nhu cầu thị trường.

- Quy cách đóng gói: 1con/túi. Khối lượng tịnh có thể thay đổi tùy theo nhu cầu của thị trường và được ghi rõ trên nhãn sản phẩm,

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất) - Sản xuất tại: **HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG 1999**

- Địa chỉ: Thôn Phụng Thượng 9, xã Phúc Thọ, Thành Phố Hà Nội

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

1. Tên sản phẩm thực phẩm: Gà ủ muối

2. Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hoá:

HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG 1999 Thôn Phụng Thượng 9, xã Phúc Thọ, thành phố Hà Nội

3. Xuất xứ hàng hoá: Việt Nam

4. Định lượng: In trên bao bì sản phẩm

5. Ngày sản xuất: In trên bao bì sản phẩm

6. Hạn sử dụng: 06 tháng kể từ ngày sản xuất

7. Thành phần hoặc thành phần định lượng: Gà ri, muối, hạt nêm, mì chính, đường, hạt tiêu(không có chất bảo quản)

8. Thông tin, cảnh báo: Nếu bảo quản ở nhiệt độ 0°C - 5°C cần rã đông trước khi sử dụng. Không sử dụng sản phẩm quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

9. Hướng dẫn sử dụng, hướng dẫn bảo quản:

- Hướng dẫn sử dụng: sản phẩm dùng ăn ngay hoặc chế biến tùy thích

Hướng dẫn bảo quản: Khi mở bao cần bảo quản ở nhiệt độ 0°C - 5°C và dùng hết trong ngày.

10. Ghi chú:

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. QCVN 8-1:2011/BYT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

2. QCVN 8-2:2011/BYT

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

3. Thông tư 50/2016/TT-BYT quy định giới hạn tối đa dư lượng thuốc bảo vệ thực vật trong thực phẩm

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hà Nội, ngày tháng năm 2026
HỘ KINH DOANH **ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG**

Chủ hộ

Trang

Đỗ Thị Huyền Trang

CƠ SỞ CHẾ BIẾN TP ĐỒ THỊ HUYỀN TRANG 1999



MÓN NGON MỖI NGÀY
GÀ Ủ MUỐI

Thành phần: Gà ri, muối, tiêu, đường.
Sản phẩm dùng ăn ngay hoặc chế biến tùy thích.

Hướng dẫn bảo quản:
khi mở bao cần bảo quản ở nhiệt độ từ 0°C - 4°C
và dùng hết trong 2 ngày.

Thông tin cảnh báo: Nếu bảo quản ở chế độ -18°C
cần rã đông trước khi sử dụng. Không sử dụng sản phẩm
quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

VSATTP SỐ: 15/2025/PT.HN

Sản xuất tại: Hộ kinh doanh Đồ Thị Huyền Trang
ĐKKD: 3228038303

Địa chỉ sản xuất: Thôn Phụng Thượng 9, xã Phúc Thọ, TP Hà Nội

Hạn sử dụng: 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất: xem trên bao bì.



CƠ SỞ CHẾ BIẾN TP ĐỒ THỊ HUYỀN TRANG 1999



MÓN NGON MỖI NGÀY
GÀ Ủ MUỐI

Thành phần: Gà ri, muối, tiêu, đường.
Sản phẩm dùng ăn ngay hoặc chế biến tùy thích.

Hướng dẫn bảo quản:
khi mở bao cần bảo quản ở nhiệt độ từ 0°C - 4°C
và dùng hết trong 2 ngày.

Thông tin cảnh báo: Nếu bảo quản ở chế độ -18°C
cần rã đông trước khi sử dụng. Không sử dụng sản phẩm
quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

VSATTP SỐ: 15/2025/PT.HN

Sản xuất tại: Hộ kinh doanh Đồ Thị Huyền Trang
ĐKKD: 3228038303

Địa chỉ sản xuất: Thôn Phụng Thượng 9, xã Phúc Thọ, TP Hà Nội

Hạn sử dụng: 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất: xem trên bao bì.



CƠ SỞ CHẾ BIẾN TP ĐỒ THỊ HUYỀN TRANG 1999



MÓN NGON MỖI NGÀY
GÀ Ủ MUỐI

Thành phần: Gà ri, muối, tiêu, đường.
Sản phẩm dùng ăn ngay hoặc chế biến tùy thích.

Hướng dẫn bảo quản:
khi mở bao cần bảo quản ở nhiệt độ từ 0°C - 4°C
và dùng hết trong 2 ngày.

Thông tin cảnh báo: Nếu bảo quản ở chế độ -18°C
cần rã đông trước khi sử dụng. Không sử dụng sản phẩm
quá hạn sử dụng hoặc có dấu hiệu hư hỏng.

VSATTP SỐ: 15/2025/PT.HN

Sản xuất tại: Hộ kinh doanh Đồ Thị Huyền Trang
ĐKKD: 3228038303

Địa chỉ sản xuất: Thôn Phụng Thượng 9, xã Phúc Thọ, TP Hà Nội

Hạn sử dụng: 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

Ngày sản xuất: xem trên bao bì.



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HỘ KINH DOANH

Mã số đăng ký hộ kinh doanh 3228038303

Mã số hộ kinh doanh: 001199005468

Đăng ký lần đầu: ngày 08 tháng 08 năm 2025

1. Tên hộ kinh doanh:

Tên hộ kinh doanh viết bằng tiếng Việt: **HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG 1999**

2. Trụ sở của hộ kinh doanh: số nhà 5, thôn Phụng Thượng 9, Xã Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Điện thoại: 0382887820

Fax:

Thư điện tử:

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh

| Số | Tên | Mã số |
|----|---|-------------|
| 1 | Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt (Cụ thể: Chế biến các sản phẩm từ thịt) | 1010(Chính) |
| 2 | Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh | 4722 |

(Chỉ được phép kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)

4. Vốn kinh doanh:

Vốn kinh doanh (Bằng số): 50.000.000 đồng

Vốn kinh doanh (Bằng chữ): Năm mươi triệu đồng.

5. Chủ thể thành lập hộ kinh doanh: Cá nhân

6. Thông tin về chủ hộ kinh doanh

Họ và tên: **ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG**

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 01/08/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Số định danh cá nhân: 001199005468

Nơi thường trú: Số nhà 5, thôn Phụng Thượng 9, Xã Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Nơi ở hiện nay: Số nhà 5, thôn Phụng Thượng 9, Xã Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.

Số chứng thực: 3205 Quyền số: 01 SCT/BS

NGÀY: 08-05-2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC THỌ

THỦ LĨNH QUẢN LÝ CHỨC VỤ
CHUYÊN VIÊN P. H. & UBND



**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Khuyết Thị Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

Căn cứ Quyết định 949/QĐ-TTPVHCC ngày 27/6/2025 của Trung tâm phục vụ hành chính công thành phố Hà Nội về công bố danh mục TTHC lĩnh vực quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp & Môi trường thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 53/2022/QĐ-UBND ngày 15/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về Ban hành quy định phân công, phân cấp quản lý về ATTP trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định 5248/QĐ-UBND ngày 03/9/2025 của UBND thành phố Hà Nội về việc ủy quyền cho Giám đốc sở Nông nghiệp và Môi trường thành phố Hà Nội, Chủ tịch UBND xã, phường trên địa bàn thành phố Hà Nội giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực quản lý chất lượng nông, lâm và thủy sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thành phố Hà Nội.

Xét hồ sơ và kết quả thẩm định thực tế tại cơ sở;

**ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC THỌ
CHỨNG NHẬN**

Cơ sở sản xuất, kinh doanh: **Hộ kinh doanh Đỗ Thị Huyền Trang 1999**
GCN ĐKKD số: 001199005468 Nơi cấp: Phòng Kinh tế xã Phúc Thọ, cấp ngày: 08/8/2025.

Đại diện cơ sở: **Đỗ Thị Huyền Trang**

Số căn cước công dân: 001199005468, cấp ngày 08/8/2022,

Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH.

Địa chỉ: Thôn Phụng Thượng 9, xã Phúc Thọ, tp Hà Nội.

Điện thoại: 0382887820

Đủ điều kiện an toàn thực phẩm để sản xuất, kinh doanh:

Gà ủ muối, Chân gà muối, Giò me, Dăm bông, chân giò muối

Số cấp: 15/2025/PT-HN

GCN có hiệu lực: Đến ngày 07 tháng 10 năm 2028, m

NGÀY: 08-09-2025 Phúc Thọ, ngày 07 tháng 11 năm 2025

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚC THỌ

THỦ LĨNH ỦY QUYỀN CHỦ TỊCH
ỦY BAN NHÂN DÂN & UBND



Cao Hồng Liên



Kiều Trọng Sỹ

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM ANALYSIS REPORT

Báo cáo số/Report No.: 2605130571-1

Ngày/Date: 27/05/2026

Số đơn hàng/Job order No.: 2605130571

Tên khách hàng/Client's name: **HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG 1999**

Địa chỉ/Address: Thôn Phụng Thượng 9, xã Phúc Thọ, Hà Nội, Việt Nam

Thông tin mẫu/Sample information: Gà ủ muối

Mô tả mẫu/Sample description: Mẫu chứa trong bao bì kín

Số niêm phong/Seal No.: Không niêm

Ngày nhận mẫu/Date of sample receipt: 13/05/2026

Ngày bắt đầu phân tích/Date of analysis commencement: 13/05/2026

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ ANALYSIS RESULTS

| Chỉ tiêu/Parameter | Đơn vị tính/Unit | Kết quả/Result | LOD | Phương pháp/Analysis method |
|--|------------------|---|------|-----------------------------|
| Cảm quan/Sensory | - | Màu sắc mùi vị tự nhiên, không có mùi vị lạ | | WRT/TM/NC/01.40 (*) |
| Năng lượng/Calories | Kcal/100g | 162 | | Tính toán/Calculated (*) |
| Đạm/Protein | %wt | 19.1 | | TCVN 3705:1990 (*) |
| Béo/Fat | g/100g | 4.6 | | TCVN 3703:2009 (*) |
| Carbohydrate (không bao gồm xơ) | g/100g | 0.2 | | TCVN 4594:1988 (*) |
| Đường tổng | g/100g | 2.37 | | TCVN 4594:1988 (*) |
| Natri (Na+) | mg/100g | 1532 | | TCVN 6196-3:2000 (*) |
| Total Plate Count /Tổng số vi sinh vật hiếu khí (300C) | CFU/g | 2.5×10^3 | | ISO 4833-1:2013 (*) |
| Escherichia Coli /E. Coli | CFU/g | Not detected | | ISO 16649-2:2001 (*) |
| Salmonella | /25g | Not detected | | ISO 6579-1:2017 (*) |
| Lead/Chì (Pb) | mg/kg | Not detected | 0.04 | AOAC 2013.06 (*) |
| Cadimium/Cadimi (Cd) | mg/kg | Not detected | 0.03 | AOAC 2013.06 (*) |
| Tetracycline | µg/kg | Not detected | 5 | WRT/TM/LC/01.71: 2019 |

[Xem trang kế/ See next page(s)]

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM ANALYSIS REPORT

Báo cáo số/Report No.: 2605130571-1

Ngày/Date: 27/05/2026

Số đơn hàng/Job order No.: 2605130571

Tên khách hàng/Client's name: **HỘ KINH DOANH ĐỖ THỊ HUYỀN TRANG 1999**

Địa chỉ/Address: Thôn Phụng Thượng 9, xã Phúc Thọ, Hà Nội, Việt Nam

Thông tin mẫu/Sample information: Gà ủ muối

Mô tả mẫu/Sample description: Mẫu chứa trong bao bì kín

Số niêm phong/Seal No.: Không niêm

Ngày nhận mẫu/Date of sample receipt: 13/05/2026

Ngày bắt đầu phân tích/Date of analysis commencement: 13/05/2026

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM/ ANALYSIS RESULTS

[Báo cáo kết thúc/ End of report]



Ghi chú/Notes:

(##) Màu được khảo sát trên các chuẩn màu sau/ The color is determined based on standard colors: Amaranth, Ponceau 4R, Erythrosine, Tartrazine, Brilliant black, Indigo carmine, Sunset yellow, Allura red, Brilliant blue, Fast green.

(*) Phương pháp được công nhận ISO 17025:2017/ ISO 17025:2017 accredited method.

(**) Chỉ tiêu được thực hiện bởi nhà thầu phụ/ Performed by subcontractor.

- Thông tin mẫu được khách hàng cung cấp/ Sample information provided by client.

- Kết quả phân tích chỉ có giá trị trên mẫu thử/ Analysis results valid on tested sample only.

- Không được sao chép một phần báo cáo kết quả thử nghiệm này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Ban Giám Đốc Công ty Cổ phần WARRANTEK/ This test report shall not be reproduced except in full, without written approval of Director of WARRANTEK.

Phòng kiểm nghiệm

Laboratory



LÊ NHƠN ĐỨC

LOP/13/F1 [05/10/2020]

Đại diện Công ty Cổ phần WARRANTEK

On behalf of WARRANTEK JSC



CHÂU THỊ HỒNG VÂN

Trang/Page 2/2